

Số: /TTYT-DƯỢC-VT,TBYT
V/v yêu cầu báo giá

Tp.Bắc Giang, ngày tháng 04 năm 2025

Mua vật tư, sinh phẩm năm 2025 lần 2
của Trung tâm Y tế thành phố Bắc Giang

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23/6/2023;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Biên bản Hội đồng khoa học ngày 17/4/2025 về việc thống nhất kế hoạch, nhu cầu, danh mục, số lượng, thông số kỹ thuật mua vật tư, sinh phẩm năm 2025 lần 2 để nghị mua sắm phục vụ công tác chuyên môn của Trung tâm Y tế Thành phố năm 2025;

Trung tâm Y tế Thành phố có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho dự toán gói thầu: “Mua vật tư, sinh phẩm năm 2025 lần 2 của Trung tâm Y tế thành phố Bắc Giang” với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế Thành phố

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Họ và tên: Ông Trần Văn Toàn

- Chức vụ: Trưởng Khoa Dược-vật tư, TBYT.

- Số điện thoại: 0982.496.884

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Bộ phận văn thư hoặc Khoa Dược, vật tư – TBYT thuộc Trung tâm Y tế thành phố Bắc Giang- Tổ dân phố 5, phường Nham Biền, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

- Nhận qua email: ttyt_tpbg@bacgiang.gov.vn và toand3b@gmail.com

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: **Từ ngày 17/4/2025 đến trước 8h ngày 28 tháng 04 năm 2025.**

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu **100 ngày** kể từ ngày báo giá.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Trang thiết bị y tế đề nghị báo giá như sau: *(có danh mục kèm theo)*

2. Địa điểm cung cấp: Hàng hóa được vận chuyển, lắp đặt, bàn giao, nghiệm thu tại Trung tâm Y tế Thành phố Bắc Giang—Tổ dân phố 5, phường Nham Biền, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Trong vòng 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

- Việc thanh toán cho Nhà thầu bằng chuyển khoản, số lần thanh toán là nhiều lần khi hoàn thành việc giao hàng từng lần theo dự trù của Chủ đầu tư.

- Thời hạn thanh toán trong vòng không quá 90 ngày kể từ khi Nhà thầu xuất trình đầy đủ các chứng từ theo yêu cầu. Chứng từ thanh toán phải phù hợp với quy định của pháp luật.

- Nhà thầu được thanh toán toàn bộ giá hợp đồng khi hoàn thành các nghĩa vụ theo hợp đồng. Trường hợp khối lượng công việc thực hiện ít hơn khối lượng theo hợp đồng thì hai bên phải ký kết phụ lục bổ sung hợp đồng, trong đó nêu rõ giá hợp đồng mới tương ứng với khối lượng công việc thực tế.

5. Các thông tin khác:

- Tài liệu có liên quan về hàng hóa báo giá (nếu có) gồm:

- + Giấy tờ chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa;

- + Hợp đồng cung cấp hàng hóa chào giá trong thời gian không quá 90 ngày tính đến thời điểm báo giá (nếu có);

Đề nghị các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam quan tâm báo giá./.

Nơi nhận:

- Công TT đơn vị;

- Lưu: VT, KD, HSĐT.

GIÁM ĐỐC

Đặng Hữu Tuấn

DANH MỤC ĐỀ NGHỊ BẢO GIÁ

STT	Tên danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng dự trù	Đơn vị tính
1	Cồn ethanol 70 độ	Cồn ethanol 70 độ	1.000	Lít
2	Băng cuộn	10cm x 5m; dệt bằng sợi bông 100% cotton	10.000	Cuộn
3	Băng dính vải	Kích thước 5cm x 5m, nền bằng vải lụa Taffeta phủ keo, số sợi: 44x (≥ 18 sợi/cm ²), keo oxit kẽm không dùng dung môi, lõi nhựa liền với cánh bảo vệ	5.000	Cuộn
4	Gạc	30cm x 40cm x 6 lớp; đã tiệt trùng. Chất liệu 100% sợi cotton. Mật độ 10-8 sợi/cm ² (mỗi centimet vuông có 10 sợi dọc, 8 sợi ngang)	5.000	Miếng
5	Gạc hút	0,8m $\pm$ 0,05mm; mật độ sợi dọc và sợi ngang là 8 - 12 sợi/cm ² , 100% cotton.	5.000	Mét
6	Bơm cho ăn các loại, các cỡ	Dung tích 50ml, đốc xi lanh to lắp vừa dây cho ăn. Pít tông có khía bề gãy để hủy sau khi sử dụng. Tiệt trùng bằng khí EO (hoặc tương đương).	300	Cái
7	Bơm tiêm liền kim dùng một lần	Bơm tiêm nhựa y tế nguyên sinh dùng một lần 5ml; kim bằng thép không gỉ, sắc nhọn, vát 3 cạnh, cỡ kim 23G, 25G. Pít tông có khía bề gãy để hủy sau khi sử dụng, không DEHP. Bao bì có miếng giấy thoát khí để thoát hết dư lượng khí EO. Đạt tiêu chuẩn CE, ISO 13485, TCVN	100.000	Cái

8	Bơm tiêm liên kim dùng một lần	Bơm tiêm nhựa y tế nguyên sinh dùng một lần 10ml; kim bằng thép không gỉ, sắc nhọn, vát 3 cạnh, cỡ kim 23G, 25G. Pít tông có khóa bẻ gãy để hủy sau khi sử dụng, không DEHP. Bao bì có miếng giấy thoát khí để thoát hết dư lượng khí EO. Đạt tiêu chuẩn CE, ISO 13485, TCVN	50.000	Cái
9	Bơm tiêm liên kim dùng một lần	Bơm tiêm nhựa y tế nguyên sinh dùng một lần 20ml; kim bằng thép không gỉ, sắc nhọn, vát 3 cạnh, cỡ kim 23G, 25G, pít tông có khóa bẻ gãy để hủy sau khi sử dụng, không DEHP. Bao bì có miếng giấy thoát khí để thoát hết dư lượng khí EO. Đạt tiêu chuẩn CE, ISO 13485, TCVN	100.000	Cái
10	Kim lấy thuốc	Số 18G. Vĩ đựng kim có chỉ thị màu phân biệt các cỡ kim	50.000	Cái
11	Kim chọc dò và gây tê tủy sống	Kim gây tê tủy sống đầu có 3 mặt vát sắc. Chuôi kim trong suốt + Thiết kế lăng kính pha lê phản quang trong chuôi kim. Que thông nòng có màu theo quy ước G25, G27.	1.000	Cái
12	Kim châm cứu	Số 4: $\geq (0,25\text{mm} \times 13\text{mm})$; Số 5: $\geq (0,3\text{mm} \times 25\text{mm})$; Số 6 $\geq (0,3\text{mm} \times 40\text{mm})$; Số 7 $\geq (0,3\text{mm} \times 50\text{mm})$. Đóng theo vĩ, đã tiệt trùng	150.000	Cái
13	Dây truyền dịch kim 2 cánh bướm	Đã tiệt trùng. Dây dẫn dài $\geq 1550\text{mm}$, chất liệu nhựa PVC, Kim hai cánh bướm, kim chai sản xuất từ hạt nhựa ABS nguyên sinh, buồng nhỏ giọt có màng lọc dịch, thể tích $\geq 8,5\text{ml}$. Đầu nối Luer lock có cơ chế xoay, có van thoát khí, màng lọc vô khuẩn. Bao bì có miếng giấy thoát khí EO để thoát hết dư lượng khí EO. Đạt ISO 13485, TCVN	20.000	Bộ
14	Túi đựng nước tiểu	Túi nước tiểu $\geq 2000\text{ml}$, van thoát đáy chữ T, có van chống trào ngược, có lỗ và dây treo túi, bảng ghi thông tin bệnh nhân	1.000	Cái

15	Túi đựng rác thải	Các màu: đen, xanh, vàng, trắng. Kích thước 30 x 45 cm hoặc kích thước: 30 x 50 cm, đạt tiêu chuẩn theo quy định tại Thông tư 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ trưởng Bộ trưởng Bộ Y tế	1.500	Kg
16	Canuyn mayo	Người lớn, trẻ em các số, bằng nhựa	200	Cái
17	Ống nội khí quản	Có bóng chèn, các số. Có 2 vạch cản quang đánh dấu trên cuff	500	Cái
18	Sonde Foley	2 nhánh số 8; 10; 12; 14; 16; 18; 22; 24. Chất liệu cao su y tế, tráng silicon trong lòng. Đã tiệt trùng	1,000	Cái
19	Sonde Nelaton	Bằng cao su phủ silicon, các số. Đã tiệt trùng	500	Cái
20	Ống thông niệu quản jj	Làm bằng chất liệu Polyurethane. Các cỡ, chiều dài từ 12-30 cm, đã tiệt trùng	50	Chiếc
21	Dây hút nhót không nắp hoặc có nắp	Các số 5, 6, 8, 10, 12, 14, 16, 18. Dây dẫn chất liệu PVC, độ dài ≥ 500 mm	2.000	Cái
22	Dây hút nhót có nắp	Các số 5, 6, 8, 10, 12, 14, 16, 18. Dây dẫn chất liệu PVC, độ dài ≥ 500 mm, khóa van các cỡ có đầu gen để kết nối với các thiết bị phụ trợ chuyên dụng	1.000	Bộ
23	Dây thở oxy 2 nhánh	Các cỡ XS, S, M, L, chiều dài $\geq 2,0$ m, sản xuất từ chất liệu nhựa PVC y tế	3.000	Bộ
24	Gel dùng cho siêu âm	Gel dùng cho siêu âm	1.000	Lít
25	Chỉ tiêu tổng hợp đa sợi bện số 1	Chất liệu Glycolide/lactide copolymer, số 1, dài ≥ 90 cm, kim tròn, đầu nhọn, dài 40mm, độ cong kim 1/2 vòng tròn. Tiêu chuẩn Châu Âu (CE)- ISO 13485	1.000	Sợi

26	Chỉ tiêu tổng hợp đa sợi bền số 3/0	Chất liệu Glycolide/lactide copolymer, số 3/0, dài $\geq 75\text{cm}$, kim tròn, đầu nhọn, dài 26mm, độ cong kim 1/2 vòng tròn. Tiêu chuẩn Châu Âu (CE)- ISO 13485	500	Sợi
27	Chỉ tan tổng hợp đa sợi	Chất liệu Polyglactin, được bao bọc bởi Polyglactin và Calcium stearat, số 1 dài $\geq 90\text{cm}$, có rãnh chạy dọc bên trong và ngoài thân kim giúp giữ chặt kim khi thao tác, dài 40mm 1/2 vòng tròn. Độ bền kéo kim $\geq 2500\text{MPa}$. Tiêu chuẩn Châu Âu (CE)- ISO 13485	2.000	Sợi
28	Chỉ tan tổng hợp đa sợi	Chất liệu Polyglactin, được bao bọc bởi Polyglactin và Calcium stearat, số 3/0, dài $\geq 75\text{cm}$, có rãnh chạy dọc bên trong và ngoài thân kim, dài 26mm 1/2 vòng tròn, vùng kẹp kim phẳng và có rãnh trên bề mặt trong và ngoài kim giúp giữ chặt kim khi thao tác. Độ bền kéo kim $\geq 2500\text{MPa}$. Tiêu chuẩn Châu Âu (CE)- ISO 13485	500	Sợi
29	Chỉ tan tổng hợp đa sợi	Chất liệu Polyglactin, được bao bọc bởi Polyglactin và Calcium stearat, số 8/0, dài 30cm, 2 kim hình thang, dài 6.5 mm 3/8 vòng tròn. Độ bền kéo kim $\geq 2500\text{MPa}$. Tiêu chuẩn Châu Âu (CE)- ISO 13485	300	Sợi
30	Chỉ khâu tiêu nhanh	Số 1, dài $\geq 75\text{cm}$, kim tròn 1/2C, chiều dài kim 40mm.	1.000	Sợi
31	Bóng bóp ampu người lớn	Người lớn. Bao gồm mặt nạ bóp bóng PVC số 5, van áp lực, túi thở PVC $\geq 1600\text{ml}$, van bóng bóp, bóng bóp oxy thể tích $\geq 2600\text{ml}$.	10	Chiếc
32	Bóng bóp ampu trẻ em	Trẻ em. Bao gồm mặt nạ bóp bóng PVC số 3, van áp lực, túi thở PVC $\geq 500\text{ml}$, van bóng bóp, bóng bóp oxy thể tích $\geq 2600\text{ml}$.	10	Chiếc
33	Mask chạy máy khí dung các số	Các cỡ, dây dẫn chính có chiều dài $\geq 2\text{m}$	500	Chiếc

34	Mask thở oxy	Các cỡ, dây dẫn chính có chiều dài $\geq 2\text{m}$	300	Chiếc
35	Giấy in siêu âm	Kích thước: rộng 110mm, chiều dài 20m	500	Cuộn
36	Que thử nước tiểu	Que thử cho máy phân tích nước tiểu 11 chỉ số: Ascorbic Acid, Glucose, Bilirubin, Ketones, Specific Gravity, Blood, pH, Protein, Urobilinogen, Nitrite, Leukocytes. Thành phần hoạt tính (định lượng cho 100 Trip): Cumene hydroperoxide 7 mg. Phù hợp với Máy xét nghiệm nước tiểu nyscan300 (AS300)	30.000	Test
	Tổng cộng:	36 danh mục		

MẪU BÁO GIÁ

Kính gửi: Trung tâm Y tế Thành phố Bắc Giang

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Trung tâm Y tế Thành phố, chúng tôi.... [*ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh*] báo giá cho các vật tư, sinh phẩm y tế như sau:

1. Báo giá cho vật tư, sinh phẩm:

STT	Danh mục hàng hóa	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất, Xuất xứ	Mã HS ⁽⁴⁾	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Đơn vị tính	Số lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá ⁽⁸⁾ (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VND)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VND)
	Tổng giá trị thành tiền									
	Bằng chữ:									

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: **100 ngày**, kể từ ngày báo giá.

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày tháng năm 2025

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp⁽¹²⁾

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))